

Số: /BC-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Việc thực hiện các quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Hà Quảng (số liệu báo cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 30/6/2021)

Thực hiện Kế hoạch số 250/KH-HĐND ngày 24/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giám sát thực hiện quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Tình hình tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản liên quan

Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời ban hành các kế hoạch xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể: Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 06/2/2017 về việc công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2017; Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 19/01/2018 về việc công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2018; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 31/01/2019 về việc công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện Hà Quảng; Kế hoạch số 02A/KH-UBND ngày 02/01/2020 về việc công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn huyện Hà Quảng; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 07/01/2021 về việc Công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn huyện Hà Quảng.

Trong kỳ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật 2014 - 2018 đã ban hành Công văn số 70/UBND-TP ngày 16/01/2019 về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014 - 2018 để hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện việc hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

Chỉ đạo Phòng Tư pháp phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành đồng thời kiểm tra, hướng dẫn các xã, thị trấn trong huyện về công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn ban hành.

- Việc chỉ đạo và kết quả việc tuyên truyền, phổ biến thực hiện Luật và các văn bản liên quan

Để triển khai thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban Nhân

dân huyện chỉ đạo Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 22/KH-HĐPBGDPL, ngày 07/01/2016 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện về tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật năm 2016 trong đó có nội dung tuyên truyền Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Kết quả trong năm 2016, đã tổ chức tuyên truyền hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật tại huyện được 01 cuộc với 146 người tham dự. Sau hội nghị cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai Luật tại cơ quan, đơn vị mình.

Ngoài ra, tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong các hội nghị giao ban thường kỳ của Ủy ban nhân dân huyện.

2. Công tác kiểm tra, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ liên quan đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về ban hành VBQPPL

Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức tại các hội nghị lồng ghép giao ban giữa Ủy ban nhân dân huyện và các cuộc giao ban về công tác Tư pháp.

Chủ động cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn công tác ban hành VBQPPL do Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp tổ chức.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1. Trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Thẩm định dự thảo VBQPPL của HĐND và UBND cấp huyện

- Về hồ sơ gửi thẩm định dự thảo nghị quyết, quyết định (việc đảm bảo trình tự, thời gian gửi thẩm định; số lượng, thành phần hồ sơ thẩm định; chất lượng dự thảo văn bản VBQPPL)

Đối với các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đều được gửi hồ sơ thẩm định đến phòng Tư pháp để thực hiện việc đánh giá, thẩm định đúng với trình tự, thời gian theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Từ tháng 06 năm 2016 đến nay, đã có 41 hồ sơ ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được gửi thẩm định theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thủ tục hồ sơ và chất lượng bản dự thảo cơ bản theo đúng nội dung và thể thức quy định.

- Kết quả thẩm định: Phòng Tư pháp tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thẩm định hồ sơ được gửi đến đảm bảo đúng thời gian, tiến độ thẩm định. Nội dung báo cáo thẩm định theo đúng quy định của pháp luật gồm: Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo; tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật; ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản; thể hiện rõ ý kiến về việc dự thảo đủ điều kiện hoặc chưa đủ điều kiện trình ký ban hành.

- Việc tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm định: Các dự thảo văn bản sau khi nhận được báo cáo thẩm định của Phòng Tư pháp đều được tiếp thu, chỉnh sửa phù hợp để ban hành đúng với quy định.

1.2. Thẩm tra dự thảo VBQPPL của HĐND cấp huyện

Trước khi trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua dự thảo Nghị quyết, Ủy ban nhân dân gửi hồ sơ đề nghị các Ban của Hội đồng nhân dân thẩm tra dự thảo theo thẩm quyền đúng với thời hạn quy định.

1.3. Việc phối hợp của các phòng, ban chuyên môn trong công tác soạn thảo, lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo VBQPPL; thẩm định, thẩm tra, trình thông qua và triển khai thực hiện VBQPPL theo quy định: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện có sự phối hợp với nhau trong quá trình soạn thảo, thẩm định văn bản theo đúng với trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1.4. Đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai các VBQPPL sau khi ban hành ở địa phương; thực hiện gửi các VBQPPL của địa phương đến cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, giám sát theo quy định: Các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ban hành được niêm yết công khai tại trụ sở của Ủy ban nhân huyện.

2. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Công tác chỉ đạo thực hiện các điều kiện đảm bảo cho công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện đều ban hành các kế hoạch xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm trên địa bàn huyện. Căn cứ vào yêu cầu quản lý nhà nước và tình hình thực tiễn địa phương, Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu, tổ chức soạn thảo các văn bản có nội dung quy phạm pháp luật tùy theo tính chất và nội dung của văn bản dự thảo, tổ chức thực hiện lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức hữu quan, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản và được Phòng Tư pháp thẩm định trước khi trình HĐND và UBND, đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1.2. Công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát VBQPPL

- Số lượng VBQPPL, văn bản có chứa QPPL đang có hiệu lực thi hành do HĐND và UBND cấp huyện, cấp xã ban hành: tổng số văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực thi hành trên địa bàn huyện là: 21 văn bản quy phạm pháp luật.

- Số lượng VBQPPL, văn bản có chứa QPPL đã được kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát:

+ Cấp huyện:

Nghị quyết của HĐND huyện đã được kiểm tra theo thẩm quyền: là 114 văn bản bao gồm cả Thông Nông cũ.

Tự kiểm tra Nghị quyết của HĐND huyện được: tại Thông Nông (cũ) được 139 văn bản trong đó có 9 văn bản quy phạm pháp luật, 130 văn bản không phải văn bản quy phạm pháp luật; Hà Quảng được 191 văn bản, trong đó có 18 văn bản là văn bản quy phạm, 173 văn bản không phải văn bản quy phạm.

Tiến hành rà soát: Tại Thông Nông (cũ) được 9 văn bản quy phạm, Hà Quảng được 18 văn bản quy phạm.

Quyết định của UBND đã được kiểm tra theo thẩm quyền: Không có.

Tự kiểm tra Quyết định của UBND huyện: tại Thông Nông (cũ) được 178 văn bản trong đó có 12 văn bản quy phạm pháp luật, 166 văn bản không phải văn bản quy phạm pháp luật; Hà Quảng được 13.455 văn bản, trong đó có 27 văn bản là văn bản quy phạm, 13.428 văn bản không phải văn bản quy phạm.

Tiến hành rà soát: Tại Thông Nông (cũ) được 12 văn bản quy phạm, Hà Quảng được 27 văn bản quy phạm.

+ Cấp xã:

Tự kiểm tra Nghị quyết của HĐND huyện: tại Thông Nông (cũ) được 228 văn bản trong đó có 30 văn bản quy phạm pháp luật, 198 văn bản không phải văn bản quy phạm pháp luật; Hà Quảng được 285 văn bản, trong đó có 42 văn bản là văn bản quy phạm, 243 văn bản không phải văn bản quy phạm.

Tiến hành rà soát: Tại Thông Nông (cũ) được 30 văn bản quy phạm, Hà Quảng được 42 văn bản quy phạm.

Tự kiểm tra Quyết định của UBND huyện được: tại Thông Nông (cũ) được 121 văn bản không có văn bản nào là văn bản quy phạm pháp luật; Hà Quảng được 3.201 văn bản, không có văn bản nào là văn bản quy phạm pháp luật.

- Kết quả kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát: Qua kiểm tra, rà soát không có văn bản nào có dấu hiệu trái pháp luật, có sai sót, không tuân theo quy định của pháp luật, trái với văn bản của cấp trên.

3. Đánh giá chung

Xác định công tác xây dựng, ban hành văn bản Quy phạm pháp luật là nhiệm vụ quan trọng, nhằm thể chế hoá kịp thời các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật từ Trung ương đến địa phương, đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng ở địa phương.

- Nhìn chung công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực, các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, nội dung phù hợp với các văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn huyện.

- Việc bố trí các điều kiện cơ sở vật chất, nguồn lực đảm bảo cho công tác ban hành và triển khai thực hiện VBQPPL ở địa phương: Đối với công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật huyện đã bố trí cán bộ làm công tác này có trình độ về chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng với nhu cầu thực hiện nhiệm vụ hiện nay; Tuy nhiên, do nguồn ngân sách còn hạn hẹp nên chưa có kinh phí hàng năm được cấp cho công tác này.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, hạn chế

- Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản chưa được các cơ quan, đơn vị quan

tâm đúng mức. Các cơ quan chưa thực sự chủ động phối hợp với Phòng Tư pháp để rà soát, hệ thống hóa văn bản.

- Một số cơ quan soạn thảo gửi văn bản đến cơ quan thẩm định chưa đúng theo quy định, chỉ gửi bản dự thảo không gửi kèm các văn bản làm căn cứ ban hành do đó khó khăn trong việc thẩm định.

- Việc nhận biết và phân biệt giữa văn bản quy phạm pháp luật và văn bản cá biệt.

- Năng lực một số cán bộ, công chức làm công tác soạn thảo văn bản nói chung và văn bản quy phạm pháp luật nói riêng còn có những hạn chế, chủ yếu chỉ dừng ở mức độ tích lũy kinh nghiệm học hỏi trong thực tế, nhưng việc cập nhật, tổng hợp, phân tích các văn bản pháp luật làm cơ sở cho việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật chưa được cao.

- Chưa có kinh phí hỗ trợ cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Hiện nay, các cơ quan, đơn vị chưa có cán bộ chuyên trách thực hiện công tác này mà chủ yếu là kiêm nhiệm.

- Nguồn ngân sách địa phương còn hạn hẹp.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Việc sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật trong công tác ban hành VBQPPL: Không có đề xuất, kiến nghị.

2. Những nội dung khác

- Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh: Hỗ trợ việc xây dựng hệ thống dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn kỹ năng cài đặt, khai thác và cập nhật phần mềm dữ liệu pháp luật và cách khai thác thông tin pháp luật trên internet;

- Đối với Sở Tư pháp: Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, thị trấn.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện các quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Hà Quảng của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng./.

Nơi nhận:

- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thường trực UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TP (Bế Đào).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Xuân Tung